

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21-8-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Nha

Bà Triệu Thanh Thủy

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Huyền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lê Chí Hiều - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2019/TLST - HNGĐ, ngày 08 tháng 7 năm 2019 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị P, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Bị đơn: Anh Lương Văn B, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/6/2019 và bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay chị Vi Thị P trình bày: Năm 1996 chị và anh Lương Văn B kết hôn với nhau thông qua mai mối, sau đó đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 17/12/2002. Việc kết hôn được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán. Thời gian đầu sống chung song chị Vi Thị P cảm thấy bình thường, không hạnh phúc vì thời gian tìm hiểu giữa anh chị không có. Sau khi sinh con thứ hai được khoảng 5 năm anh Lương Văn B thay đổi tính nết thường xuyên cờ bạc, rượu chè không chịu

tu chí làm ăn, mỗi lần thua bạc về anh Lường Văn B lại đánh đập chị Vi Thị P, hàng xóm và chính quyền thôn biết việc nhưng không ai dám ngăn cản. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Chị Vi Thị P xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên viết đơn lên Tòa án xin được ly hôn với anh Lường Văn B.

Về con chung: Có 02 con chung là Lường Thị X, sinh ngày 06/11/2001 và Lường Văn S sinh ngày 23/3/2003. Khi ly hôn chị Vi Thị P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc Lường Thị X, anh Lường Văn B được quyền nuôi dưỡng và chăm sóc Lường Văn S đến khi trưởng thành và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Không yêu cầu xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Lường Văn B trình bày: Anh và chị Vi Thị P được hai bên gia đình mai mối và kết hôn với nhau vào năm 1996, đến năm 2002 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn vợ, chồng sống với nhau khá hạnh phúc. Một số năm gần đây thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bản thân anh hay rượu chè cờ bạc, thỉnh thoảng về nhà hay chửi bới vợ con. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân được hơn một năm. Anh Lường Văn B xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên chị Vi Thị P xin ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung: Có 02 con chung là Lường Thị X, sinh ngày 06 tháng 11 năm 2001 và Lường Văn S sinh ngày 23 tháng 3 năm 2003. Tại phiên tòa anh Lường Văn B nhất trí cho chị Vi Thị P trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc Lường Thị X, anh Lường Văn B trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc Lường Văn S đến khi trưởng thành và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đủ các bước thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử, thủ tục tại phiên tòa đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng. Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ về thủ tục phiên tòa, ghi chép diễn biến phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận cho chị Vi Thị P ly hôn với anh Lường Văn B; Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Vi Thị P và anh Lường Văn B: Giao cháu Lường Thị X cho chị Vi Thị P nuôi dưỡng và chăm sóc; giao cháu Lường Văn S cho anh Lường Văn B chăm sóc đến khi trưởng thành và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quyền khởi kiện: Chị Vi Thị P và anh Lường Văn B quen biết nhau, sau một thời gian tìm hiểu, hai bên tự nguyện tiến tới hôn nhân và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương và có

đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, chị Vi Thị P có quyền yêu cầu ly hôn anh Lường Văn B theo quy định tại Điều 51 của Luật Hôn nhân gia đình và Điều 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu xin ly hôn của chị Vi Thị P: Theo như lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy chị Vi Thị P và anh Lường Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc hay bị lừa dối được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Lường Văn B thường xuyên rượu chè, cờ bạc rồi về nhà đánh chị Vi Thị P, quá trình đó diễn ra nhiều lần, thậm chí anh Lường Văn B còn cầm dao đuổi đánh chị Vi Thị P, hiện nay anh, chị đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Hội đồng xét xử nhận thấy chị Vi Thị P và anh Lường Văn B không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, tình cảm vợ chồng giữa anh chị thực sự đã hết do vậy yêu cầu của chị Vi Thị P xin ly hôn với anh Lường Văn B là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Vi Thị P và anh Lường Văn B có 02 con chung là Lường Thị X, sinh ngày 06 tháng 11 năm 2001 và Lường Văn S sinh ngày 23 tháng 3 năm 2003. Tại phiên tòa chị Vi Thị P và anh Lường Văn B tự nguyện thỏa thuận chị Vi Thị P nuôi dưỡng, chăm sóc Lường Thị X và anh Lường Văn B nuôi dưỡng, chăm sóc Lường Văn S đến khi trưởng thành và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử nhận thấy việc thỏa thuận giữa chị Vi Thị P và anh Lường Văn B là hoàn toàn tự nguyện và không trái với đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Vi Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 35; Điều 186; Điều 147; Điều 271; Điều 273, của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, khoản 2, Điều 56 Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vi Thị P được ly hôn với anh Lương Văn B.

2. Về con chung: Ghi nhận thỏa thuận giữa chị Vi Thị P và anh Lương Văn B: Chị Vi Thị P trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc Lương Thị X, sinh ngày 06 tháng 11 năm 2001, anh Lương Văn B trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc Lương Văn S, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2003 đến khi trưởng thành và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Vi Thị P và anh Lương Văn B được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vi Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Vi Thị P đã nộp 300.000 đồng án phí (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/05595 ngày 08 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã B, huyện L;
- Các đương sự.....;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Bình